

Số: **991** /QĐ-UBND

Đắk R'lấp, ngày **02** tháng **5** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) khi Nhà nước thu hồi đất Phần diện tích còn lại không đủ điều kiện canh tác, sản xuất do không có đường đi vào khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác Mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông (Khai trường năm thứ 4 đến năm thứ 6). Địa điểm: Thôn 13, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của

UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 3901/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đắk R'lấp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phần diện tích còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện canh tác, sản xuất sau khi thực hiện dự án ĐTXD công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông (Khai trường năm thứ 4 đến năm thứ 6);

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Đắk R'lấp về việc ủy quyền ký Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân khi Nhà nước thu hồi đất Dự án ĐTXD công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 308/TTr-TN&MT ngày 23 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) khi Nhà nước thu hồi đất Phần diện tích còn lại không đủ điều kiện canh tác, sản xuất do không có đường đi vào khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác Mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông (Khai trường năm thứ 4 đến năm thứ 6). Địa điểm: Thôn 13, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với các nội dung sau:

1. Tổng số hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ: 05 hộ.

2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung: 160.403.057 đồng.

(Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn, không trăm năm mươi bảy đồng).

Trong đó:

- Chi phí chi trả cho các hộ dân: **157.257.899 đồng.**

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 0 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình VKT: **157.257.899 đồng.**

+ Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu: 0 đồng.

+ Chính sách hỗ trợ: 0 đồng.

- Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (2%): **3.145.158 đồng.**

3. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Chủ đầu tư) tự nguyện ứng trước để chi trả.

4. Số hộ đủ điều kiện tái định cư: Không có

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm theo)

Điều 2.

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND huyện Đắk R'Lấp về tính pháp lý và nội dung do phòng tham mưu.

2. Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã Đắk Wer phổ biến và niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư này tại trụ sở UBND xã và tại nơi sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất; Giám đốc Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV; Chủ tịch UBND xã Đắk Wer; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT *thanh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Công Dũng



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (BỔ SUNG) KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
Phần diện tích còn lại không đủ điều kiện canh tác, sản xuất do không có đường đi vào thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình
khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đăk Nông (Khai trường năm thứ 4 đến năm thứ 6)

Địa điểm: Thôn 13 xã Đăk Wer, huyện Đăk R' Lấp, tỉnh Đăk Nông.

(Kèm theo Quyết định số...991.../QĐ-UBND ngày...02...tháng...5...năm 2024 của UBND huyện Đăk R' Lấp)

(ĐVT: đồng)

TT	Họ và tên	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, VKT	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu	Chính sách hỗ trợ	Tổng cộng	Tái định cư (số lô)	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN THẮNG	0	73.860.000	0	0	73.860.000		
2	NGUYỄN VIỆT TẤN	0	61.130.000	0	0	61.130.000		
3	HOÀNG CÔNG BÉ	0	7.911.341	0	0	7.911.341		
4	TRẦN THỊ THU HIỀN	0	7.561.531	0	0	7.561.531		
5	NGUYỄN QUỐC LUẬN	0	6.795.027	0	0	6.795.027		
	TỔNG CỘNG	0	157.257.899	0	0	157.257.899		

*** / Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (1+2):**

160.403.057 đồng

(Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn, không trăm năm mươi bảy đồng)

Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân:

157.257.899 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về đất đai:

0 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, VKT:

157.257.899 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu:

0 đồng

Các khoản chính sách hỗ trợ:

0 đồng

2. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (2%):

3.145.158 đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (BỔ SUNG) KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Diện tích còn lại không đủ điều kiện canh tác, sản xuất do không có đường đi vào thuộc Dự án: ĐTXD công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 4 đến năm thứ 6)

Địa điểm: Thôn 13, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

(Kèm theo Quyết định số.../QĐ-UBND ngày... tháng... năm 2024 của UBND huyện Đắk R'lấp)

STT	Họ và tên/Nội dung	ĐVT	Số lượng	Loại	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Tỷ lệ (%)	Hệ số	Thành tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN THẮNG							73.860.000	
A	ĐẤT ĐAI							0	
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC:							73.860.000	
	Ao tưới: (thửa 02, tờ bản đồ số 66) Diện tích 1961,5 m ² ; sâu trung bình 2,5m	m ³	4903,8					73.860.000	
C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU							0	
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ							0	
2	NGUYỄN VIỆT TẤN							61.130.000	
A	ĐẤT ĐAI							0	
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC							61.130.000	
	Ao tưới: (thửa 51, tờ bản đồ số 67) Diện tích 2029,3 m ² ; sâu trung bình 2m (Diện tích còn ở giữa là 1279,17 m ²)	m ³	4059					61.130.000	
C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU							0	
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ							0	
3	HOÀNG CÔNG BÉ							7.911.341	
A	ĐẤT ĐAI							0	
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC							7.911.341	
1	Ao tưới: (thửa số 92 tờ bản đồ số 65-2020) Diện tích 496,8m ² , sâu trung bình 3m	m ³	1490		27.000	0,8	0,983	31.645.365	
2	Trừ số tiền đã phê duyệt tại Quyết định số 3901/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đắk R'lấp (thửa 92, TĐĐ số 65)	m ³	1490		(27.000)	0,6	0,983	-23.734.024	

C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU							0
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ							0
4	TRẦN THỊ THU HIỀN							7.561.531
A	ĐẤT ĐAI							0
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC							7.561.531
1	Ao tưới: (thửa 86, tờ bản đồ số 65-2020) Diện tích 569,8 m ² ; sâu trung bình 2m	m ³	1425		27.000	0,8	0,983	30.246.124
2	Trừ số tiền đã phê duyệt tại Quyết định số 3901/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đắk R'lấp (thửa 86, TĐ số 65)	m ³	1425		(27.000)	0,6	0,983	-22.684.593
C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU							0
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ							0
5	NGUYỄN QUỐC LUẬN							6.795.027
A	ĐẤT ĐAI							0
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC							6.795.027
1	Ao tưới: (thửa 90, tờ bản đồ số 65) Diện tích 426,7 m ² ; sâu trung bình 3m	m ³	1280		27.000	0,8	0,983	27.180.107
2	Trừ số tiền đã phê duyệt tại Quyết định số 3901/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đắk R'lấp (thửa 90, TĐ số 65)	m ³	1280		(27.000)	0,6	0,983	-20.385.080
C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU							0
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ							0
	TỔNG CỘNG:							151.932.421

* Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **160.403.057 đồng**

(Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn, không trăm năm mươi bảy đồng)

Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân:

157.257.899 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về đất đai:

0 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, VKT:

157.257.899 đồng

Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu:

0 đồng

Các khoản chính sách hỗ trợ:

0 đồng

2. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, GPMB:

3.145.158 đồng

3. Số hộ đủ điều kiện bố trí đất tái định cư:

0 hộ



(Handwritten signature)